

Hương Thủy, ngày 25 tháng 9 năm 2019

Số: 63/2019/QĐST-HNGĐ

**QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

Căn cứ hồ sơ vụ án dân sự thụ lý số 90/2019/TLST-HNGĐ ngày 05/7/2019 giữa:

1. *Nguyên đơn*: Chị Lê Thị Khánh H, sinh năm 1989. Địa chỉ: Số x đường Hồ Đắc D, phường An C, thành phố Huế, tỉnh Thừa Thiên Huế.

2. *Bị đơn*: Anh Dương Minh Đ, sinh năm 1986. Địa chỉ: Số 95 đường Sóng H, phường Phú B, thị xã Hương Thủy, tỉnh Thừa Thiên Huế.

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào Điều 55 Luật Hôn nhân và gia đình;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 17/9/2019.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 17/9/2019 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa: Chị Lê Thị Khánh H và anh Dương Minh Đ.

2. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về nuôi con và cấp dưỡng nuôi con: Giao cháu Dương Thực A, sinh ngày 20/4/2015 cho Chị Lê Thị Khánh H trực tiếp chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục đến tuổi trưởng thành (Đủ 18 tuổi). Anh Dương Minh Đ có nghĩa vụ cấp dưỡng nuôi con một tháng số tiền 2.000.000đ (Hai triệu đồng) đến khi con trưởng thành (Đủ 18 tuổi). Hiện nay cháu Dương Thực A đang sống với Chị Lê Thị Khánh H.

Sau khi ly hôn, người không trực tiếp nuôi con có quyền, nghĩa vụ thăm nom con mà không ai được cản trở.

Sau khi Quyết định này có hiệu lực pháp luật, kể từ ngày có đơn yêu cầu thi hành án của Chị Lê Thị Khánh H (Đối với các khoản tiền phải cấp dưỡng nuôi con) cho đến khi thi hành án xong, bên phải thi hành án còn phải chịu khoản tiền lãi của số tiền còn phải thi hành án theo mức lãi suất quy định tại Điều 357, Điều 468 Bộ luật dân sự năm 2015, trừ trường hợp pháp luật có quy định khác.

Trường hợp Quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự, thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thoả thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a, 7b và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

- Về tài sản chung: Không ai yêu cầu nên Tòa án không giải quyết

- Nghĩa vụ về tài sản chung: Không ai yêu cầu Tòa án giải quyết.

- Về án phí: Chị Lê Thị Khánh H chịu 150.000 đồng án phí ly hôn sơ thẩm, nhưng được trừ vào số tiền tạm ứng án phí dân sự sơ thẩm đã nộp 300.000đ (Ba trăm nghìn đồng) theo biên lai thu tạm ứng án phí, lệ phí Tòa án số AA/2013/005356 ngày 05/7/2019 của Chi cục Thi hành án dân sự thị xã Hương Thủy, tỉnh Thừa Thiên Huế. Trả lại cho Chị Lê Thị Khánh H số tiền 150.000đ (Một trăm năm mươi nghìn đồng).

Anh Dương Minh Đ chịu 150.000 đồng án phí cấp dưỡng nuôi con.

5. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Thừa Thiên Huế;
- VKSNDTX Hương Thủy;
- Chi cục THADSTX Hương Thủy;
- UBND phường An Cựu, tp Huế
(Đăng ký kết hôn ngày 19/6/2014);
- Đương sự;
- Lưu dán án;
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

Nguyễn Ngọc Dũng